

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 06-6-2025

V/v: Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai Hoa
Bà Mai Thị Viện.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn C - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 223/2024/HNGĐ-ST ngày 05/12/2024 về việc “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2025/QĐ-ST ngày 22/5/2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị T, sinh năm 1997

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo ủy quyền nhận văn bản tố tụng cho nguyên đơn là: Anh Bùi Văn C1

Địa chỉ: Số C ngõ A N, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Lê Duy T1, sinh năm 1982;

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú hiện nay: Lào

Tại phiên tòa, vắng mặt chị T và anh T1 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn là chị Huỳnh Thị T trình bày:

Năm 2015, Chị và anh Lê Duy T1 đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Năm 2024, C2 và anh T1 đã thuận tình ly hôn. Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn số 12/2024/QĐST-HNGĐ ngày 14/5/2024 của Tòa án nhân dân

tỉnh Thanh Hóa, chúng tôi đã thoả thuận anh T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Lê Thị Trà M, sinh ngày 08/10/2011 và cháu Lê Duy T2, sinh ngày 10/12/2015.

Sau khi ly hôn, trong khoảng tháng 5 đến tháng 7 năm 2024, chị có đón cả cháu M và cháu T2 về nhà tại thôn A, xã L (nay là tổ dân phố A, thị trấn L), huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Đến cuối tháng 7/2024, thì chị mang cả hai cháu sang cho anh T1 trực tiếp nuôi dưỡng. Nhưng do anh T1 có công việc kinh doanh chính ở bên Lào, nên anh ấy để cho ông bà nội trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị thấy các cháu hay gọi điện cho chị, mong muốn được chị đón về, nên cuối tháng 8/2024, chị sang bên nhà nội để đón các cháu về thì anh T1 nhất quyết không đồng ý để ông bà nội giao cả 2 cháu về cho chị chăm sóc. Mà chỉ đồng ý để cháu M theo chị về Thừa Thiên H. Chị biết trên quyết định của Tòa án là vợ chồng thoả thuận để cả 02 cháu cho anh T1 nuôi dưỡng. Nhưng thực tế, anh T1 không trực tiếp chăm sóc mà để cho ông bà nội trực tiếp nuôi dưỡng mà ông bà đã già yếu rồi nên rất khó để chăm cháu.

Chị T đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa giải quyết cho chị được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Thị Trà M, sinh ngày 08/10/2011 và cháu Lê Duy T2, sinh ngày 10/12/2015; Chị T không yêu cầu anh T1 phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Tại bản tự khai, bị đơn anh Lê Duy T1 trình bày:

Anh và chị Huỳnh Thị T đã được Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa công nhận thuận tình ly hôn ngày 14/5/2024. Theo Quyết định trên thì Tòa án giao 02 cháu Lê Thị Trà M, sinh ngày 08/10/2011 và cháu Lê Duy T2, sinh ngày 10/12/2015 cho anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hiện nay cháu Lê Thị Trà M đang sinh sống với mẹ, còn cháu Lê Duy T2 đang sinh sống với anh tại thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Trước đây, anh có sinh sống làm việc bên Lào. Hiện nay anh đã về nước và được biết chị T có làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và đề nghị Tòa án giao cả 02 cháu cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Anh T1 không đồng ý yêu cầu của chị T với những lý do sau: Hiện nay anh đã về nước và có công việc ổn định, đang cư trú tại địa phương ở thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Cháu Lê Duy T2 đang sinh sống cùng anh và đang học tại trường tiểu học sơ sở Thiệu Giao, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Để đảm bảo cho sự phát triển của cháu T2, anh đề nghị Tòa án giao cháu T2 cho anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh đồng ý với yêu cầu của chị T về việc để chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Thị Trà M.

Cháu Lê Thị Trà M, sinh ngày 08/10/2011 trình bày: Cháu là con của mẹ Huỳnh Thị T và bố Lê Duy T1; hiện nay cháu là học sinh trường tiểu học L, Cháu đang ở với mẹ T, cháu có nguyện vọng ở với mẹ.

Cháu Lê Duy T2, sinh ngày 10/12/2015 trình bày: Cháu là con của mẹ Huỳnh Thị T và bố Lê Duy T1; Cháu là học sinh lớp 4 trường tiểu học T3. Hiện nay cháu đang ở với bố tại Thanh Hoá. Nguyện vọng của cháu được ở với bố.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng, trong quá trình thụ lý, giải quyết đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: khoản 3 Điều 28; khoản 3 Điều 35; khoản 1 Điều 37; Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 81; Điều 82; Điều 83; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 84; khoản 2 Điều 123 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị HĐXX: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Huỳnh Thị T về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Về con chung: Giao cho chị Huỳnh Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Thị Trà M, sinh ngày 08/10/2011 cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi; anh Lê Duy T1 vẫn tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Duy T2, sinh ngày 10/12/2015 cho đến khi cháu T2 đủ 18 tuổi.

Về án phí: Yêu cầu của chị Huỳnh Thị T được chấp nhận, nên anh Lê Duy T1 phải chịu án phí sơ thẩm 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền: Tại Đơn khởi kiện, chị Huỳnh Thị T trình bày hiện nay anh Lê Duy T1 đã đi xuất khẩu lao động và đang sinh sống tại nước Lào.

Theo tài liệu, chứng cứ do Phòng Q Công an tỉnh T cung cấp thể hiện: Anh Lê Duy T1, sinh ngày 02/8/1982; CCCD số 038082029144; địa chỉ cư trú tại: Thôn Đ (Đ), xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Từ ngày 05/3/2007 đến nay, anh T1 sử dụng hộ chiếu số A0298713A, N1077453, B6105625, N2479501 xuất cảnh nhiều lần qua cửa khẩu B, Cầu T, L, Nậm C3. Lần gần nhất, anh T1 sử dụng hộ chiếu số N2479501 xuất cảnh vào ngày 20/02/2024 qua cửa khẩu C4, đến nay chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử, ngày 26/5/2025, anh T1 về nước và đến Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá nộp bản tự khai và các tài liệu chứng cứ kèm theo.

Chị T và anh T1 có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn số 12/2024/QĐST-HNGĐ ngày 14/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã quyết định về phần con chung:

Công nhận sự thỏa thuận của anh T1, chị T, giao cháu Lê Thị Trà M, sinh ngày 08/10/2011 và cháu Lê Duy T2, sinh ngày 10/12/2015 cho anh T1 trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung, anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở

Sau khi ly hôn, anh T1 đi sang Lào làm việc, để cháu M và cháu T2 cho bố mẹ anh T1 chăm sóc nuôi dưỡng. Do đó chị T có đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con. Đây là nguyện vọng chính đáng và phù hợp với quy định của pháp luật vì anh T1 đã đi nước ngoài làm ăn, không trực tiếp nuôi dưỡng các con theo quyết định của Tòa án.

Tuy nhiên, sau khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử, anh T1 đã về nước và giao nộp cho Tòa án các tài liệu chứng cứ liên quan về việc hiện nay anh đã về nước và có công việc ổn định, đang cư trú tại địa phương.

Hiện nay cháu T2 đang ở với bố còn cháu Trà M đang ở với mẹ. Tại bản tự khai, cháu Lê Duy T2 có nguyện vọng được ở với bố; Cháu Lê Thị Trà M có nguyện vọng được ở với mẹ.

Anh T1 cũng đồng ý với yêu cầu của chị T về việc để chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Thị Trà M.

Để ổn định cuộc sống, học tập cũng như nguyện vọng của các cháu. Hội đồng xét xử xét thấy việc giao cháu Trà M cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu T2 cho anh T1 trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp nên chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị T về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

[3] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; Điều 147; Khoản 1 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 81; Điều 82; Điều 83; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 84; khoản 2 Điều 123 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị T về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Giao cháu Lê Thị Trà M, sinh ngày 08/10/2011 cho chị Huỳnh Thị T trực tiếp nuôi dưỡng; Anh Lê Duy T1 tiếp tục nuôi dưỡng cháu Lê Duy T2, sinh ngày 10/12/2015; Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị T và anh T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về án phí: Anh Lê Duy T1 phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm; Trả lại cho chị Huỳnh Thị T số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai số 000711 ngày 29/11/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

Về quyền kháng cáo: Chị T và anh T1 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA;
- Tòa HNGĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trương Thị Anh